

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 11/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Dũng.

2. Bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng H1**, sinh năm 1994 tại thị xã Đ1, tỉnh Q1; nơi cư trú: Thôn N1, xã T1, thị xã Đ1, tỉnh Q1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ2 và bà Nguyễn Thị S1; gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ bốn; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2023 đến ngày 03/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã K. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng: Anh Đào A1 và anh Vũ Văn T2. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/01/2020, Vũ Văn T2, sinh năm 1989; HKTT: Thôn Tân Lập, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đ1, tỉnh Q1 rủ Đào A1, sinh năm 1995; HKTT: Thôn Hoàn Mô, xã Hồng Thái Tây, thị xã Đ1, tỉnh Q1 và Lê Trọng H1 đi đến nhà bạn của T2 ở tỉnh Hải Dương. T2 điều khiển xe máy chở H1 và A1 đi. Cả ba

đi từ thành phố Uông Bí, tỉnh Q1 theo hướng Quốc lộ 18 qua thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương rồi đi qua Ngã 3 Tiên Trung rẽ trái ra Đường 5 theo hướng Hải Phòng, đi qua Phà Mây về địa phận thị xã K, tỉnh Hải Dương. Khi đến địa phận thị xã K, T2 đổi lái cho A1 điều khiển chở T2 ngồi giữa, H1 ngồi sau.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực phường Minh Tân, thị xã K, tỉnh Hải Dương, T2 và A1 phát hiện tại lòng đường Quốc lộ 17B, thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã K dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 34B3-443.04 không khóa cổ, vẫn bật đèn xi nhan. A1 quay lại nói với T2 “xe vẫn để điện”, T2 hiểu ý là sẽ lấy trộm chiếc xe mô tô SH và đồng ý. Do H1 không đồng ý lấy xe nên A1 bảo H1 xuống xe, rồi chở T2 quay lại vị trí chiếc xe mô tô SH. T2 xuống xe quan sát thấy xung quanh không có ai để ý rồi ngồi lên chiếc xe mô tô SH, gạt chân chống xe và nổ máy phóng đi. A1 điều khiển xe Exciter ra đón H1 đi theo sau. H1 nhìn thấy A1 và T2 lấy chiếc xe nhưng không có lời nói, hành động gì. Khi đi đến khu vực hồ Yên Trung thuộc thành phố Uông Bí, tỉnh Q1, T2 và A1 đi xe vào trong rừng, A1 tháo biển số xe mô tô SH vứt đi rồi cả ba đi về phòng trọ của T2, H1 đi về nhà. Sau đó T2 sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại, còn H1 đi khỏi địa phương. Đến ngày 28/02/2023, khi biết Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K truy tìm, H1 đã đến đầu thú.

Tại kết luận định giá số 27 ngày 13/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự-UBND thị xã K, kết luận: 01 chiếc xe mô tô Honda SH màu đen trị giá 46.494.000 đồng.

Tại Bản án số 70/2021/HSST ngày 17/8/2021, Tòa án nhân dân thị xã K xử phạt bị cáo Đào A1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKSKM ngày 08/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã K, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Trọng H1 về tội “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND thị xã K giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Lê Trọng H1 phạm tội “Không tố giác tội phạm”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 390, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; xử phạt bị cáo Lê Trọng H1 từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của đại diện VKSND thị xã K. Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo 08 tháng tù và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; công nhận Quyết định truy tố của VKSND thị xã K về tội danh đối với bị cáo là đúng. Bị cáo xác định do là anh em xã hội chơi với nhau, vì cả nể nên mặc dù biết Đào A1 và Vũ Văn T2 phạm tội nhưng bị cáo không tố giác; bị nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 01/01/2020, tại đường Quốc lộ 17B thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Lê Trọng H1 biết rõ Vũ Văn T2 và Đào A1 thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 34B3-443.04, trị giá 46.494.000đ, mặc dù có đủ khả năng và điều kiện nhưng H1 không ngăn cản hoặc tố giác.

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi không T2 báo cho cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của Vũ Văn T2 và Đào A1 là vi phạm pháp luật song do có quan hệ quen biết xã hội nên bị cáo cố ý không T2 báo. Tại Bản án số 70/2021/HSST ngày 17/8/2021, Tòa án nhân dân thị xã K đã xử phạt Đào A1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã K đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm và người phạm tội. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, H1, T2 và Anh còn khai nhận ngay trước thời điểm T2 và Anh trộm cắp chiếc xe SH thì H1 đã cùng T2 và Anh thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô, kiểu dáng Jupiter tại phường Thất Hùng, thị xã K. Do chưa xác định được bị hại và phương tiện nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh làm rõ sẽ xử lý sau. Bên

cạnh đó, do không được phát hiện, xử lý kịp thời nên sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, Đào A1 và Vũ Văn T2 còn tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khác. Do vậy, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Ngày 28/02/2023 bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; hành vi phạm tội của bị cáo là lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston 8 GB bên trong có lưu 01 tập video là chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu hồ sơ vụ án.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô kiểu dáng Jupiter tại phường Thất Hùng, thị xã K của Đào A1, Vũ Văn T2 và Lê Trọng H1 vào sáng ngày 01/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra-ông an thị xã K đã tiến hành ra soát và T2 báo trên phương tiện đại chúng trên địa bàn thị xã K đến nay chưa xác định được bị hại và chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra-ông an thị xã K sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng H1 phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng H1 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/02/2023.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Trọng H1.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã K;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã K;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K;
- Cơ quan THADS thị xã K;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã K;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an thị xã K;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân